

Số: 145/2024/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 184/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm H, xã M, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hải T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Xóm H, xã M, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Hải T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Hải T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Hải T xác định vợ chồng 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 01/12/2011 và cháu Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 08/8/2013. Khi ly hôn, chị H và anh T thống nhất thỏa thuận: Đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 01/12/2011 và cháu Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 08/8/2013 cho anh Nguyễn Hải T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Hải T không yêu cầu chị Ngô Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Ngô Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001786 ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho Chị Ngô Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Phủ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Yên;
- UBND xã Minh Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hải Chiêu**